

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **86/2023/HS - ST**  
Ngày: 08/6/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân :  
**1. Ông Nguyễn Hồng Đức**  
**2. Bà Bùi Thị Mai**

Thư ký phiên tòa: **Ông Bùi Sơn Dũng** - Thư ký Tòa án nhân dân  
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

**Bà Mai Thị Phụng - Kiểm sát viên**

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/HS- ST ngày 18/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST - HS ngày 25/5/2023 đối với bị cáo:

**Đào Huy T**, sinh năm 1984; HKTT: Số 49 phố T, quận H, Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Số 8, Ngõ 551 phố K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Đ và bà Bùi Thị Thu H; có vợ là Nguyễn Thị Huyền T và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không (Danh chỉ bản số 182 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 12/3/2023). Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- **Người bị hại:** Anh Phạm Văn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng giữa tháng 10 năm 2022, Đào Huy T đến ở cùng phòng trọ với anh Phạm Văn H ở địa chỉ số 16 Ngõ Thượng Đường 1, Thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội để chơi tiền ảo. Ngoài ra, tại phòng trọ của anh H còn có anh Nguyễn Quang T (sinh năm 1991; địa chỉ tại phường L, quận H, Hà Nội).

Tại phòng trọ của anh H có 04 máy tính xách tay. Tối ngày 30/10/2022, T cùng anh Thắng ngủ tại phòng trọ của anh H còn anh H về nhà ở Thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội. Khoảng 6 giờ ngày hôm sau, T ngủ dậy và thấy anh T còn đang ngủ, có 04 chiếc máy tính để trên bàn nên T nảy sinh ý định trộm cắp máy tính bán lấy tiền tiêu sài. T dùng một chiếc khăn tắm màu nâu quấn bên ngoài 4 máy tính, tháo các sạc pin để trong túi quần áo rồi mang các tài sản đã trộm cắp đến cửa hàng mua bán máy tính ở số 96 phố L, quận H, Hà Nội bán 3 máy tính cũ với giá 5.000.000đồng. Riêng chiếc máy tính nhãn hiệu Dell, T mang về nhà để sử dụng. Toàn bộ số tiền bán máy tính, T đã ăn tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL – HĐĐGTS ngày 18/01/2023 và số 16/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Trì đã kết luận:

- 01 laptop nhãn hiệu Lenovo IdeaPad Slim 3/151TL6/i3/115G4/512GB15.6’’/win10 màu vàng, đã qua sử dụng có giá trị là 8.274.000đồng;
- 01 laptop nhãn hiệu Dell Inspiron3551/Intel Petium/CPU N3540 Ram 4Gb/bộ nhớ 128Bb/màn hình 15.6’’, màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 1.700.000đồng;
- 01 laptop nhãn hiệu Dell màu đen đã qua sử dụng và 01 laptop nhãn hiệu HP màu đen đã qua sử dụng: Không định giá.

***Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh Phạm Văn H định giá được là 9.974.000đồng.***

**Tại cơ quan điều tra:**

- Bị cáo Đào Huy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. T không nhớ đặc điểm chi tiết các tài sản đã trộm cắp được và tự nguyện giao nộp chiếc Laptop nhãn hiệu Dell Inspiron3551/Intel Pentium mà T giữ lại để sử dụng.

- Anh Phạm Văn H đã được cơ quan điều tra trao trả 01 Laptop nhãn hiệu Dell Inspiron3551/Intel Pentium, được bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000đồng giá trị các máy tính không thu hồi được. Anh H không có yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Anh Vũ Văn C chủ cửa hàng máy tính tại phố 96 Lê Thanh Nghị, quận Hai Bà Trưng không nhớ có mua máy tính của T hay không, không nhận dạng được T. Qua kiểm đếm số máy tính có tại cửa hàng không thể hiện việc anh Cầm có mua máy tính của T.

**Bản cáo trạng số 75/CT - VKSTT** ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Đào Huy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

\* Bị cáo Đào Huy T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 8 -10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ 16 – 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xét.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án - có đủ cơ sở xác định: Khoảng 6 giờ ngày 31/10/2022 tại phòng trọ số 16, Ngõ Thượng Đường 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Đào Huy T đã

có hành vi lên lút chiếm đoạt của anh Phạm Văn H 02 máy tính xách tay có giá trị 9.974.000đồng và 02 máy tính xách tay không định giá được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

**[3]** Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[5]** Về bồi thường dân sự và vấn đề khác trong vụ án:

- Người bị hại là anh Phạm Văn H đã nhận lại 01 máy tính và được bị cáo bồi thường các máy tính không thu hồi được. Anh H không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

- Anh Vũ Văn C – chủ cửa hàng mua bán máy tính, qua kiểm đếm, rà soát không có thể hiện bị cáo bán máy tính cho anh C nên cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét. Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đào Huy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Áp dụng:** Khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Đào Huy T **08 (tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách **16 (mười sáu) tháng** kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo được hưởng án treo mà thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án treo đã được hưởng.

**3. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại.

**Nguyễn Thị Hoài**